

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 16-01-2023  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
con chung khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dương Thị Kim Hồng;

Bà Nguyễn Thị Bích Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Bích Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 348/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 382/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 255/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Thanh Th**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức Ng**, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn L, xóm 5, xã Th, huyện Th, tỉnh Hải Dương. Hiện đang sinh sống tại Đài Loan (Trung Quốc).

3. Người đại diện theo ủy quyền của chị Th về việc giao nhận văn bản tố tụng của Tòa án: Ông Nguyễn Ng T. Địa chỉ: Số 436 Đ, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị Thanh Th trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đức Ng kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Th, tỉnh Hải Dương, ngày 24/9/2012. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống cùng gia đình anh Ng, cuộc sống vợ chồng hòa hợp, hạnh phúc. Đến tháng 4/2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống và trong việc nuôi dạy con cái, anh Ng hay ghen khiến cuộc sống chung không có hạnh phúc. Tháng 11/2016 anh Ng đi lao động tại Đài Loan (Trung Quốc), từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm và liên lạc với nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Nguyễn Đức Ng theo quy định.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là M, sinh ngày 12/4/2013, hiện đang ở cùng với chị từ nhỏ nên chị đề nghị được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Con chung M có nguyện vọng ở cùng với mẹ Vũ Thị Thanh Th.

Tại lời khai của ông Nguyễn Đức H, bà Đỗ Thị Nh (bố mẹ đẻ anh Nguyễn Đức Ng) thể hiện: Anh Ng hiện đang sinh sống tại Đài Loan (Trung Quốc), địa chỉ cụ thể thì ông bà không biết, nhưng anh Ng thường xuyên liên lạc qua điện thoại với gia đình. Ông bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho anh Nguyễn Đức Ng biết. Vợ chồng chị Th, anh Ng xảy ra mâu thuẫn, anh chị đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Th có đơn xin ly hôn, ông bà đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định pháp luật để giải quyết. Sau khi nhận các văn bản tố tụng, ông bà đã thông báo cho anh Ng biết. Anh Ng không gửi văn bản thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án nhưng có trao đổi với ông bà qua điện thoại và xác định chị Th kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị giải quyết theo quy định. Về con chung: Trường hợp vợ chồng ly hôn thì anh đề nghị xem xét điều kiện, hoàn cảnh của hai bên để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho con chung. Về tài sản chung không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tòa án xác minh tại địa phương nơi các đương sự đăng ký kết hôn và sinh sống thể hiện: Chị Vũ Thị Thanh Th và anh Nguyễn Đức Ng kết hôn hợp pháp. Trong thời gian sinh sống tại địa phương, anh chị có mâu thuẫn, thời gian sau này anh chị cùng đi nước ngoài nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Nay chị Th có đơn xin ly hôn, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi của các đương sự trong vụ án.

Tại phiên tòa: Chị Vũ Thị Thanh Th vắng mặt và đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh Nguyễn Đức Ng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (viết tắt BLTTDS), bị đơn giấu địa chỉ, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật HNGĐ, Điều 147

BLTTDS; Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Vũ Thị Thanh Th ly hôn anh Nguyễn Đức Ng. Về con chung: Giao con chung M, sinh ngày 12/4/2013 cho chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con. Chị Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Đức Ng có nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh ở xóm 5, thôn L, xã Th, huyện Th, tỉnh Hải Dương, hiện đang lao động tại Đài Loan, không rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Th và gia đình ông H, bà Nh không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh Ng ở nước ngoài. Tòa án cũng đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Mặt khác, gia đình ông Hưng, bà Nhuận vẫn thường xuyên liên lạc với anh Ng nên Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho gia đình để thông báo cho anh Ng biết việc chị Th đề nghị giải quyết ly hôn và các thủ tục tố tụng khác. Gia đình đã nhận các văn bản tố tụng và đã thông báo cho anh Ng biết. Tại phiên tòa, anh Ng vắng mặt lần thứ hai, chị Th có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh Th và anh Nguyễn Đức Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Th, tỉnh Hải Dương, ngày 24/9/2012 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh Nguyễn Đức Ng không thể hiện quan điểm bằng văn bản nhưng thông qua việc liên lạc bằng điện thoại với gia đình, anh Ng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định. Mâu thuẫn giữa chị Th và anh Ng được chứng minh thông qua lời khai của đại diện gia đình, quan điểm của địa phương và của các đương sự. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm tới ai, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Vũ Thị Thanh Th ly hôn anh Nguyễn Đức Ng là phù hợp với quy định tại Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Vũ Thị Thanh Th và anh Nguyễn Đức Ng có một con chung là M- sinh ngày 12/4/2013. Xét về thực tế cháu Minh hiện đang ở cùng với chị Th và có nguyện vọng ở cùng với mẹ. Anh Nguyễn Đức Ng hiện đang lao động ở nước ngoài nên không đủ điều kiện để nuôi con. Để đảm bảo sự ổn định, quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, HĐXX chấp nhận giao cho

chị Vũ Thị Thanh Th nuôi dưỡng con chung M là phù hợp với các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng cho con. Nếu anh Ng có căn cứ cho rằng chị Th không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh có quyền làm đơn khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền giải quyết yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết. Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết phân chia tài sản chung sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật (nếu có).

[3] Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh Th là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân gia đình) theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51; 56; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị **Vũ Thị Thanh Th** ly hôn anh **Nguyễn Đức Ng**.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Thanh Th nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung M - sinh ngày 12/4/2013 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị Thanh Th không yêu cầu anh Nguyễn Đức Ng cấp dưỡng cho con.

Không ai được cản trở anh Nguyễn Đức Ng thực hiện quyền, nghĩa vụ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân gia đình) và được đối trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí do ông Nguyễn Ng Tân đã nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002376 ngày 04 tháng 11 năm 2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Thanh Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Nguyễn Đức Ng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Th, huyện Th, Hải Dương (để ghi sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Minh Tân**